

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M'ĐRẮK
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21 /2017/HSST
Ngày 22-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M'ĐRẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hải

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Seo Chứ, ông Y Do Niê

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Công Đức – Thư ký Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrắk tham gia phiên tòa: Ông Cao Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Ea Trang, huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 19/2017/HSST ngày 18/8/2017 đối với:

Bị cáo Lê Đức H, sinh năm 1981, tại huyện D, tỉnh N; Nơi đăng ký NKTT và Chỗ ở hiện nay: thôn 04, xã K, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Làm Nông; Con ông Lê Hữu Q và bà Ngô Thị T; có vợ Lê Thị T (đã ly hôn); Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: anh Hồ Bá H, sinh năm 1977. Nơi cư trú: Buôn C, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Anh H có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Mai Trung S, sinh năm 1973. Nơi cư trú: Thôn 4, xã K, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Anh S có mặt tại phiên tòa

- Người làm chứng:

+ Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Thôn 7, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

+ Anh Dương Văn Đ, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Thôn 1, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

+Anh Nguyễn Đức M, sinh năm 1971. Nơi cư trú: Thôn 7, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

+Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Thôn 1, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Lê Đức H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện M’Đrăk truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Sáng ngày 03/05/2017, tại quán cà phê của gia đình anh Mai Trung S ở thôn 04, xã K, huyện M, cùng uống cà phê có Lê Đức H, anh Hồ Bá H, anh Dương Văn Đ, anh Nguyễn Văn Q, anh Nguyễn Đức M, anh Đỗ Văn T. Anh Đ, anh M, anh Q và H đánh bài tính điểm để trả tiền uống cà phê. Khoảng 08 giờ 00 phút cùng ngày, H nói đi về nhưng những người chơi bài cùng nói nếu H về thì phải trả tiền cà phê. H không về và tiếp tục đánh bài. Lúc này anh H nói: “có 20.000 đồng cà phê mà không trả được”, H nghe vậy liền nói: “Thôi anh im đi, còn nói nữa thì cái ly có cánh biết bay đấy”, anh H nói: “Mày ngon thì mày ném đi”. Nghe vậy H cầm ly uống cà phê đánh nhiều cái trúng vào vùng tai trái, gò má trái và vùng cằm cổ bên phải anh H gây thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 803/PY-TgT ngày 22/06/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận anh Hồ Bá H bị đa thương chấn động não, tỷ lệ thương tích là 08%, tạm thời 12 tháng.

**Vật chứng tạm giữ:* 01 ly thủy tinh, chiều cao 08 cm, chiều rộng đáy ly 06 cm, chiều rộng miệng ly 07 cm; 02 mảnh thủy tinh có kích thước: Mảnh thứ nhất 23 x 07 cm; Mảnh thứ hai dài 27 cm, nơi rộng nhất 12 cm, nơi hẹp nhất 2,5 cm; 01 bộ bài tú lơ khơ loại 52 lá.

Tại bản cáo trạng số 20/KSĐT-HS ngày 18/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M’Đrăk truy tố bị cáo Lê Đức H về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự (BLHS).

* Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Lê Đức H khai: Vào khoảng 08 giờ ngày 03/5/2017, tại quán cà phê nhà anh Mai Trung S, trong lúc ngồi uống cà phê,

giữa anh H và bị cáo có nói nhau qua lại, do anh H thách đố nên bị cáo đã cầm ly cà phê bằng thủy tinh đánh vào đầu bên tai trái của anh H gây thương tích. Sau khi gây thương tích bị cáo đã đến thăm và bồi thường cho anh H 2.000.000đồng và nộp cho cơ quan điều tra 3.000.000đồng để bồi thường cho anh H.

* Tại cơ quan điều tra, người bị hại anh Hồ Bá H trình bày: Bị cáo dùng ly cà phê bằng thủy tinh đánh vào vùng tai bên trái của anh H. Anh H yêu cầu bị cáo phải bồi thường những khoản tiền sau:

+ Chi phí điều trị tại bệnh viện	4.954.809đồng
+ Chi phí thuê xe (cấp cứu, xe về nhà và giám định)	4.500.000đồng
+ Tiền mất thu nhập trong thời gian nằm viện 08 ngày và 15 ngày sau khi ra viện (300.000đồng/ngày)	6.900.000đồng
+Tiền công của người chăm sóc trong 8 ngày tại bệnh viện (200.000đồng/ngày)	1.600.000đồng
+ Tiền ăn của anh Hiền và người chăm sóc trong 8 ngày nằm viện (200.000đồng/ngày)	1.600.000đồng
+Tiền tổn thất về tinh thần	5.000.000đồng.

Tổng cộng 24.554.809đồng được khấu trừ vào số tiền mà bị cáo đã bồi thường cho anh Hiền.

* Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Tuyên bố bị cáo Lê Đức H phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46, Khoản 1, 2 Điều 60 của BLHS xử phạt Lê Đức H từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 42 Bộ luật Hình sự; Điều 590 Bộ luật Dân sự buộc bị can Lê Đức H phải bồi thường cho anh Hồ Bá H 14.654.809 đồng (gồm tiền điều trị tại bệnh viện 4.954.809đồng; Tiền mất thu nhập trong thời gian nằm viện 08 ngày 1.600.000đồng; Tiền công của người chăm sóc trong 8 ngày tại bệnh viện 1.600.000đồng; Tiền tổn thất về tinh thần 6.500.000đồng) được khấu trừ vào số tiền mà bị cáo đã bồi thường cho anh H.

-Áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 ly thủy tinh; 02 mảnh thủy tinh; 01 bộ bài tú lơ khơ.

Bị cáo, người bị hại không có ý kiến tranh luận.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ lưu hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở kết quả thẩm vấn và tranh luận công khai tại phiên toà, quan điểm của Kiểm sát viên, ý kiến của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác. Sau khi đánh giá, phân tích toàn diện, khách quan, đầy đủ các chứng cứ.

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Vào khoảng 08 giờ ngày 03/5/2017, tại quán cà phê của anh Mai Trung S thuộc thôn 4, xã KrôngJing, huyện M’Đrăk, do có sự mâu thuẫn với nhau nên bị cáo Lê Đức H đã dùng ly thủy tinh đánh vào vùng tai trái, gò má trái và vùng cằm cổ bên phải anh H. Hậu quả làm cho anh Hiền bị đa thương, tỷ lệ thương tích là 08%. Bị cáo dùng ly thủy tinh là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Hiền. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 BLHS. Nên quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện M’Đrăk là có căn cứ.

Tại điểm a khoản 1 Điều 104 BLHS quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm

Xét tính chất vụ án, mức độ cũng như hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Sức khỏe con người là bất khả xâm phạm, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật phải được nghiêm trị. Song với ý thức coi thường pháp luật, xem thường sức khỏe của người khác bị cáo đã dùng ly thủy tinh đánh vào đầu của anh Hiền. Do vậy hành vi của bị cáo cần phải được xử lý mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Tuy nhiên, HĐXX xét thấy, sau khi gây thương tích bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục một phần thiệt hại cho anh Hiền; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 BLHS.

Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang phải nuôi con nhỏ. HĐXX áp dụng khoản 1, 2 Điều 60 BLHS,

không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, mà cho hưởng án treo và ấn định một thời gian thử thách, cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội.

* Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Hồ Bá H điều trị thương tích tại bệnh viện T 08 ngày. Bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường những chi phí hợp lý cho anh H. Đối với khoản tiền chi phí điều trị tại bệnh viện và tiền công của người chăm sóc, tiền tổn thất về tinh thần anh H đưa ra là phù hợp nên cần chấp nhận. Tuy nhiên yêu cầu bồi thường tiền xe, tiền mất thu nhập của anh H, tiền ăn trong thời gian nằm viện của 02 người là chưa phù hợp. HĐXX cần áp dụng Điều 590 của BLDS năm 2015 để xem xét tính toán lại cho hợp lý.

Đối với tiền chi phí đi lại, người bị hại không cung cấp hóa đơn. Xét thấy thương tích của anh H không nghiêm trọng phải thuê xe cấp cứu và thuê xe đi lại nên HĐXX chỉ chấp nhận một phần là 01 lần thuê xe đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa Thiện Hạnh 1.500.000đồng. Đối với tiền mất thu nhập của người bị hại và tiền mất thu nhập của người chăm sóc cần căn cứ vào mức độ thương tích và mức thu nhập bình quân tại địa phương và tỷ lệ thương tích để xem xét. Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Hồ Bá H những khoản tiền sau:

+ Chi phí điều trị tại bệnh viện	4.954.809đồng
+ Chi phí thuê xe cấp cứu	1.500.000đồng
+ Tiền mất thu nhập của anh H trong thời gian nằm viện 08 ngày và 05 ngày sau khi ra viện (200.000đồng/ngày)	2.600.000đồng
+ Tiền mất thu nhập của người chăm sóc anh H trong thời gian điều trị 08 ngày tại bệnh viện (200.000đồng/ngày)	1.600.000đồng
+ Tiền tổn thất về tinh thần	5.000.000đồng

Tổng cộng 15.654.809đồng (làm tròn 15.655.000đồng) được khấu trừ vào số tiền mà bị cáo đã bồi thường cho anh Hiền 5.000.000đồng (Bao gồm 2.000.000đồng đã giao cho anh H và 3.000.000đồng nộp tại cơ quan điều tra). Còn lại bị cáo phải bồi thường 10.655.000 đồng cho anh H.

* Bác một phần yêu cầu của người bị hại anh H về việc buộc bị cáo phải bồi thường 8.900.000đồng.

* Về vật chứng: đối với 01 ly thủy tinh; 02 mảnh thủy tinh; 01 bộ bài tú lơ khơ là công cụ phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí HSST và án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Đức Hạnh phạm tội: “ Cố ý gây thương tích ”.

* Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 và khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Đức H 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng kể từ ngày tuyên án 22/9/2017. Giao bị cáo Lê Đức H cho Ủy ban nhân dân xã Krông Jing, huyện M’Đrăk, tỉnh Đắk Lắk giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện M’Đrăk giải quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

* Áp dụng khoản 1, 2 Điều 42 BLHS và Điều 590 BLDS.

- Buộc bị cáo Lê Đức H phải bồi thường cho anh Hồ Bá H 15.655.000đồng (*Mười triệu sáu trăm năm mươi lăm ngàn đồng*) tiền thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, được khấu trừ vào số tiền mà bị cáo đã bồi thường cho anh H 5.000.000đồng (bao gồm 2.000.000đồng đã giao cho anh Hiền và 3.000.000đồng nộp tại cơ quan điều tra để bồi thường cho anh H 5.000.000đồng theo biên lai thu tiền số AA/2010/0008199 ngày 14/9/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện M’Đrăk). Còn lại bị cáo phải bồi thường 10.655.000 đồng cho anh Hiền.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Các biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 ly thủy tinh; 02 mảnh thủy tinh; 01 bộ bài tứ lơ khơ (Đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/8/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M’Đrăk và Chi cục thi hành án dân sự huyện M’Đrăk)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của BLTTHS; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: bị cáo Lê Đức H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm và 532.500 đồng (Năm trăm ba mươi hai ngàn năm trăm đồng) tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án Hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án Hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện M'Đrăk;
- CQ CSĐT Công an huyện M'Đrăk;
- Cơ quan T.H.A hình sự CA huyện M'Đrăk;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện M'Đrăk;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Hải